TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN DƯƠNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG** Bản án số: 12/2024/HS-ST Ngày: 08-3-2024	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Minh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Hiển.
2. Bà Nguyễn Thị Sinh.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Mỹ Dung; Thư ký Toà án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Việt, Kiểm sát viên.

Ngày 08/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 71/2023/HSST ngày 18/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2023/QĐXXST-HS ngày 29/12/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/QĐ-HPT ngày 11/01/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh N; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01/01/1979; Hộ khẩu thường trú: thôn K mới C, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Nguyễn Thanh N1 (đã chết) và con bà Mai Thị H, sinh năm 1953, hiện ở tại: thôn K mới C, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; A, chị, em ruột có 06 người, lớn sinh năm 1974, nhỏ sinh năm 1989, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình; Vợ: Khiếu Thị K (đã ly hôn); Con có 01 con sinh năm 2009; Tiền sự, tiền án: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/02/2024. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ. Có mặt.

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Huỳnh Công H1, sinh năm 1968; Hộ khẩu thường trú: thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Tiến L, sinh năm 1988; Hộ khẩu thường trú: tổ dân phố N, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị Kim H2, sinh năm 1981; Hộ khẩu thường trú: thôn K, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Thành L1, sinh năm 2002; Hộ khẩu thường trú: thôn K mới C, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Được sự phân công của Trưởng công an xã L nên vào khoảng 16 giờ 30 ngày 11/7/2023, ông Nguyễn Tiến L (Phó Trưởng Công an xã L) cùng với ông Huỳnh Công H1 (là Công an viên) đến nhà của Nguyễn Thành L1 ở thôn K mới C, xã L, huyện Đ để tống đạt giấy triệu tập của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ cho L1 do liên quan trong vụ án "Gây rối trật tự công cộng" xảy ra tại T, huyện Đ vào ngày 12/6/2023. Khi L và H1 đến nhà thì có L1 và bà Nguyễn Thị Kim H2 (là mẹ ruột của L1) đang ở nhà, trong quá trình giao nhận giấy triệu tập cho L1 thì Nguyễn Thanh N (là bác ruột của L1) đến có hành vi cản trở, không cho L1 ký nhận vào giấy triệu tập của cơ quan Công an đồng thời có hành vi chửi bới, đe doạ đánh ông H1 và ông L, lúc này ông L yêu cầu N đi ra thì N dùng tay không đấm vào đầu ông L. Thấy vậy, bà H2 và L1 đẩy N ra khỏi nhà và khoá cửa lại, thì N đi về nhà cầm lấy 01 (một) xà beng quay lại tiếp tục chửi bới và dùng tay đánh vào mặt ông H1. Sau đó N bị lực lượng công an và mọi người khống chế đưa về trụ sở Công an xã L làm việc.

Tại bản kết luận giám định số: 420/23-KLTTCT-PYLĐ ngày 25/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh L xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Huỳnh Công H1 tại thời điểm giám định là 0%.

Cáo trạng số 03/CT-VKSĐD ngày 15/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị can Nguyễn Thanh N về tội "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh N phạm tội "Chống người thi hành công vụ". Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N từ 15 đến 18 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây xà beng; 01 mũ bảo hiểm màu xanh rêu.

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận: Sự việc hôm đó xảy ra như thế nào thì bị cáo không nhớ rõ do đã uống rượu say, sau này nghe là bị cáo có hành vi cản trở, chửi bới, đánh ông H1 và ông L. Bị cáo biết việc bị cáo có hành vi cản trở người thi hành công vụ là vi phạm pháp luật, nhưng do đã uống rượu không làm chủ được mình.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào ngày 11/7/2023, tại thôn K mới C, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, Nguyễn Thanh N có hành vi cản trở, chửi bới, đánh ông Nguyễn Tiến L, ông Huỳnh Công H1 là người đang thi hành công vụ thực hiện nhiệm vụ là vi phạm pháp luật.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi dùng vũ lực, đe doạ dùng vũ lực cản trở người thi hành công vụ nêu trên của Nguyễn Thanh N đã phạm vào tội "Chống người thi hành công vụ" quy định tại khoản 1 điều 330 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo biết việc dùng lời nói đe dọa, dùng tay đánh vào ông Nguyễn Tiến L, ông Huỳnh Công H1 là người đang thi hành công vụ thực hiện nhiệm vụ là vi phạm pháp luật.

Xét tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn, hiệu quả quản lý hành chính của người thi hành công vụ và của cơ quan nhà nước. Hành vi của bị cáo thể hiện coi thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Bị cáo do đã uống rượu nên khi thấy cán bộ Công an đến tống đạt giấy triệu tập cho Nguyễn Thành L1 (là cháu ruột) thì có hành vi cản trở, chửi bới, đe doạ và dùng tay đấm vào đầu ông L. Sau khi can ngăn thì N đi về nhà cầm 01 (một) xà beng quay lại tiếp tục chửi bới và dùng tay đánh vào mặt ông H1. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm để bị cáo có thời gian cải tạo đồng thời đảm bảo đấu tranh và phòng ngừa chung.

Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[6] Về vật chứng:

Đối với 03 giấy triệu tập cho Phan Trọng Đ, Nguyễn Thành L1, Nguyễn Thanh T của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đ là chứng cứ vụ án cần lưu vào hồ sơ.

Đối với 01 cây xà beng bằng kim loại dài 66cm, hình trụ tròn, đường kính 2cm, phần mũi đào rộng 3cm, phần nhổ đinh dài 8cm x 3cm; 01 mũ bảo hiểm màu xanh rêu, loại có kính che phía trước, phía trước và sau mũ có dòng chữ

HCKT màu vàng, ốc gắn kính bên phải mũ bị bung mất, mặt dưới lưỡi trái có ký nhận P7-H09 (mũ do Bộ C cấp) xét thấy giá trị không lớn nên tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh N phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 24/02/2024).

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 cây xà beng bằng kim loại dài 66cm, hình trụ tròn, đường kính 2cm, phần mũi đào rộng 3cm, phần nhổ đinh dài 8cm x 3cm; 01 mũ bảo hiểm màu xanh rêu, loại có kính che phía trước, phía trước và sau mũ có dòng chữ HCKT màu vàng, ốc gắn kính bên phải mũ bị bung mất, mặt dưới lưỡi trái có ký nhận P7-H09.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Thanh N phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Ông Nguyễn Tiến L vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án HS, DS huyện Đơn Dương;
- Bị cáo;
- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Minh Dũng